

Bản án số: 121/2022/HS-ST.

Ngày: 09-12-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Thạch.

2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2022/TLST-HS, ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Hữu P, sinh năm 1951 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: Y tế thôn bản; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V, sinh năm 1913 (đã chết) và bà Thái Thị C, sinh năm 1925 (đã chết); vợ thứ nhất: Bà Lâm Thị D, sinh năm 1953 (đã ly hôn); vợ thứ hai: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; con có 06 người, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31-8-2022 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Trần Thanh T, sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: Bác sĩ; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu P, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào và chưa bị

truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11-10-2022 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Hữu P: Ông Vương Sơn H - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phùng Văn H, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh N; đã chết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh N (vợ bị hại); vắng mặt.

+ Chị Phùng Thị Bích Hà, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố NS, thành phố T, tỉnh N (con bị hại); vắng mặt.

+ Anh Phùng Văn K, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh N (con bị hại); vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1959; nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện C, tỉnh N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu P là nhân viên y tế cộng đồng trực thuộc quản lý của Ủy ban Nhân dân xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, không được cấp phép mở cơ sở y tế tại nhà để khám, chữa bệnh theo quy định pháp luật, nH P đã tự mình thực hiện hành vi khám bệnh, bán thuốc, tiêm chích thuốc cho nhiều người dân trên địa bàn huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tại nhà của mình thuộc ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Vào năm 2017, thông qua nhiều người giới thiệu, ông Phùng Văn H, sinh năm 1970, ngụ tại ấp Tân Trung, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã nhiều lần đến nhờ P khám, chữa bệnh vết thương bàn chân phải bị nhiễm trùng, bản thân ông H có biểu hiện bị bệnh lý tiểu đường nH không nói cho P biết. Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21-5-2022, do vết thương tái phát nhiều lần nên ông H đến nhà của P để điều trị và tiêm thuốc kháng sinh, lúc này có Trần Thanh T là con của P, hiện là Bác sĩ đang công tác tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh đang ở nhà. Sau khi, P thăm khám cho ông H xong, thì Tú đi vào phòng khám trực tiếp hỏi thăm bệnh ông H và hỏi P về trường hợp ông H bị như thế nào, P nói cho T nghe về tình trạng bệnh của ông H, P đã 04 lần tiêm thuốc kháng sinh Rovajec Ceftriaxon cho ông H nhưng không khỏi. Khi nghe vậy, T yêu cầu ông H tháo băng y tế trên vết thương ra để Tú kiểm tra, nhưng ông H không chịu, chỉ mô tả vết thương bị chảy nước vàng, nên Tú kêu P phải test thử phản ứng thuốc kháng sinh

Rovajec Ceftriaxon cho ông H sau đó mới tiêm trực tiếp, nói xong T đi ra sau nhà ăn cơm. P dùng xi lanh y tế loại kim tiêm 25, xi lanh 5, lấy dung dịch từ lọ nước cất pha, để bơm vào lọ thuốc kháng sinh Rovajec Ceftriaxon, dùng tay lắc đều, dùng xi lanh rút thuốc vào tiêm thử dưới da mặt trên khuỷu tay phải ông H, chờ khoảng 10 phút thấy ông H không có phản ứng bất thường nên P đi ra sau nhà nói với Tú đã tiêm thử phản ứng thuốc Rovajec rồi nhưng ông H không có phản ứng gì. Nghe vậy, Tú nói với P “Nếu không có phản ứng thì cứ tiêm đi”. Sau đó, P lấy băng ca rô y tế ra băng tay phải ông H lại và tiếp tục dùng xi lanh trên rút hết thuốc kháng sinh Rovajec Ceftriaxon còn lại trong lọ thuốc tiêm vào tĩnh mạch tay phải ông H với tỷ lệ 01 gam. Sau khi tiêm thuốc xong, khoảng 10 phút sau, ông H nói cho P biết có triệu chứng mệt, khó thở nên P dùng thuốc giảm sốc Adrenalin tiêm 01 ống cho ông H nhưng ông H bị hôn mê, sùi bọt mép, người tím tái và không có chuyển biến nên P đi ra phía sau kêu Tú đến xem. Sau khi Tú thấy ông H có triệu chứng sốc thuốc nên kêu anh Lê Xuân Hùng ở gần nhà của P phụ chở ông H đến Trạm y tế xã Tân Hội để cấp cứu. Tại Trạm y tế xã Tân Hội, nhân viên Trạm y tế xã Tân Hội xử lý sơ cứu và tiêm truyền tĩnh mạch ông H 05 ống Adrenalin pha vào dung dịch Ringer Lactac, sau đó chuyển ông H đến Trung tâm y tế huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để cấp cứu nhưng ông H đã tử vong.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Trần Hữu P và Trần Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Khi thực hiện hành vi phạm tội P đã trên 70 tuổi, là người có công với cách mạng và cùng với T tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 80.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho P và T.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 607/KL-KTHS ngày 17-6-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận nguyên nhân chết của ông Phùng Văn H: Sốc phản vệ do sử dụng thuốc kháng sinh Ceftriaxon.

Kết luận giám định pháp y về hoá pháp số 202/280/297/22/ĐC ngày 27-5-2022 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh trong mẫu phủ tạng, nước tiểu và máu của ông Phùng Văn H kết luận: Có tìm thấy Ceftriaxon; Không tìm thấy các chất độc khác nêu trên như cyanid, Phospho...

Bản Kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 11^{TN}/22 ngày 26-5-2022 của Bệnh viện Quân y 175 đối với mẫu ghi thu của ông Phùng Văn H, kết luận: Hình ảnh phù nề, sung huyết ở các tạng.

Vật chứng còn tạm giữ: 01 cuốn sổ tay màu nâu của Trần Hữu P dùng ghi chép có chứa nội dung khám bệnh và tiền thiếu của người dân đến khám bệnh, chữa bệnh; 01 phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Thanh T bên trong có chứa lọ thuốc nhãn hiệu ROVAJEC CEFTRIAxon 1G Công ty TNHHPHIL; 01 phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận

của Trần Thanh T bên trong có chứa 01 lọ nước cất bằng thủy tinh (đã qua sử dụng); 01 phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của chị Chu Thị Thanh Hoài bên trong chứa 05 ống thủy tinh có nhãn hiệu ADRENALIN của Công ty dược phẩm Phúc Vĩnh Khang VINPHACO (đã qua sử dụng).

Về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất (QSĐĐ) diện tích 527,6 m², tại thửa đất số 207, tờ bản đồ số 43, tọa lạc tại ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh do Trần Hữu P và bà Nguyễn Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ), quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Lệnh kê biên tài sản số 31, ngày 19-10-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của Trần Hữu P và Trần Thanh T số tiền 80.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã nêu. Bản Cáo trạng số: 115/CT-VKSTC ngày 10-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Trần Hữu P và Trần Thanh T về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” theo điểm a, Khoản 1 Điều 315 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Hữu P và Trần Thanh T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a, Khoản 1 Điều 315; điểm b, o, s, x Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hữu P từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh”. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

- Căn cứ điểm a, Khoản 1 Điều 315; điểm b, s, v Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh”. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 4 Điều 315 Bộ luật Hình sự:

- + Cấm bị cáo Trần Hữu P làm nhân viên y tế cộng đồng, thời hạn từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- + Cấm bị cáo Trần Thanh T hành nghề bác sĩ, thời hạn từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của các bị cáo Trần Hữu P và Trần Thanh T số tiền 80.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận.

Luật sư Vương Sơn H tranh luận: Thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Hữu P.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Trần Hữu P và Trần Thanh T là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 21-5-2022, tại ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Trần Hữu P là người không có giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại nhà và Trần Thanh T là bác sĩ nH không có giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ, đã thực hiện hành vi khám bệnh, chữa bệnh và tiêm thuốc kháng sinh cho ông Phùng Văn H tại nhà của mình dẫn đến ông H tử vong do sốc phản vệ do sử dụng thuốc kháng sinh Ceftriaxon. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Hữu P và Trần Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh” theo điểm a, Khoản 1 Điều 315 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính trong lĩnh vực y tế của cơ quan Nhà nước, gây thiệt hại về tính mạng cho người khác, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại;

người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo P là người phạm tội trên 70 tuổi (71 tuổi) và có công với cách mạng nên bị cáo P được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o, x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo T là người có thành tích xuất sắc trong công tác (viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh năm 2022) và có cha là người có công với cách mạng nên bị cáo Tú được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Vụ án có tính chất nghiêm trọng và đồng phạm giản đơn. Bị cáo P là người trực tiếp tiêm thuốc kháng sinh Rovajec Ceftriaxon dẫn đến bị hại tử vong; bị cáo T tuy không trực tiếp tiêm thuốc kháng sinh cho bị hại nhưng có hành vi khám bệnh, thể hiện vai trò giúp sức cho bị cáo P. Xét bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng hơn bị cáo T nhưng bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hơn bị cáo T nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 4 Điều 315 Bộ luật Hình sự:

[6.1] Cấm bị cáo P làm nhân viên y tế cộng đồng thời hạn 02 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[6.2] Cấm bị cáo T hành nghề bác sĩ thời hạn 02 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về kê biên tài sản: Do không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nên giải tòa Lệnh kê biên tài sản số 31, ngày 19-10-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh về việc kê biên tài sản là QSDĐ diện tích 527,6 m², tại thửa đất số 207, tờ bản đồ số 43, tọa lạc tại ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh do Trần Hữu P và bà Nguyễn Thị M đứng tên GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của các bị cáo số tiền 80.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cuốn sổ tay màu nâu của Trần Hữu P dùng ghi chép có chứa nội dung khám bệnh và tiền thiếu của người dân đến khám bệnh, chữa bệnh; 01 phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Thanh T bên trong có chứa lọ thuốc nhãn hiệu ROVAJEC CEFTRIAxon 1G Công ty TNHHPHIL; 01 phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Thanh T bên trong có chứa 01 lọ nước cất bằng thủy tinh (đã qua sử

dụng); 01 phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của chị Chu Thị Thanh Hoài bên trong chứa 05 ống thủy tinh có nhãn hiệu ADRENALIN của Công ty dược phẩm Phúc Vĩnh Khang VINPHACO (đã qua sử dụng) là vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ, Khoản 1, Điều 12 và Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

[11.1] Bị cáo P là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí theo điểm đ, Khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo P.

[11.2] Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, Khoản 1 Điều 315; điểm b, o, s, x Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hữu P 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh”. Thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hữu P cho Ủy ban Nhân dân xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Hữu P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Hữu P cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Hữu P phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo này.

1.1. Căn cứ điểm a, Khoản 1 Điều 315; điểm b, s, v Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về khám bệnh, chữa bệnh”. Thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban Nhân dân xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Thanh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Thanh T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Thanh T phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo này.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 4 Điều 315 Bộ luật Hình sự:

2.1. Cấm bị cáo Trần Hữu P làm nhân viên y tế cộng đồng thời hạn 02 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Cấm bị cáo Trần Thanh T hành nghề bác sĩ thời hạn 02 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về kê biên tài sản: Giải tỏa Lệnh kê biên tài sản số 31, ngày 19-10-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh về việc kê biên tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 527,6 m², tại thửa đất số 207, tờ bản đồ số 43, tọa lạc tại ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh do Trần Hữu P và bà Nguyễn Thị M đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của các bị cáo Trần Hữu P và Trần Thanh T số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cuốn sổ tay màu nâu của Trần Hữu P dùng ghi chép có chứa nội dung khám bệnh và tiền thiếu của người dân đến khám bệnh, chữa bệnh; 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Thanh T bên trong có chứa lọ thuốc nhãn hiệu ROVAJEC CEFTRIAXON 1G Công ty TNHHPHIL; 01 (Một) phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của Trần Thanh T bên trong có chứa 01 (một) lọ nước cất bằng thủy tinh (đã qua sử dụng); 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của chị Chu Thị Thanh Hoài bên trong chứa 05 (năm) ống thủy tinh có nhãn hiệu ADRENALIN của Công ty dược phẩm Phúc Vĩnh Khang VINPHACO (đã qua sử dụng).

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 21-11-2022.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, Khoản 1, Điều 12 và Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

6.1. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Trần Hữu P.

6.2. Bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Hữu P và Trần Thanh T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Nguyễn Thị H, chị Phùng Thị Bích H, anh Phùng Văn K và bà Nguyễn Thị M được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06-Công an Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- VP và Đội điều tra về TTXH CA huyện;
- Cơ quan THA hình sự CA huyện;
- THA Phạt tù;
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Tân Hội;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; lưu tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Lê Đức Dũng